

Số: 65/2020/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 26 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, V/v Xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị L, sinh năm 1989,

Địa chỉ: Tổ 3, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1988,

Địa chỉ: Tổ 2, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Sơn La. Địa chỉ: Số 188, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hà, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng cá nhân của Ngân hàng.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 60, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vàng Thị L và anh Hà Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Vàng Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Duy Phúc sinh ngày 29/9/2015 đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Hà Văn Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Tuệ Tâm sinh ngày 14/04/2011 đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị Vàng Thị L và anh Hà Văn Đ theo biên bản thỏa thuận chia tài sản ngày 20/02/2020 (*thỏa thuận chia tài sản trước khi Tòa hòa giải*), cụ thể là: Anh Hà Văn Đ được toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt 01 một ngôi nhà xây với tổng diện tích sàn là 131,2m² trên diện tích 88,2m² đất ở đô thị, thửa đất số 235c, tờ bản đồ số 21-16 tại tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 477774; số vào sổ cấp GCN 00093, số Quyết định 19/QĐ-STNMT, do Sở Tài nguyên - Môi trường tỉnh Sơn La cấp ngày 19/8/2016 mang tên Hà Văn Đ và Vàng Thị L.

Về nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Vàng Thị L, anh Hà Văn Đ và Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Sơn La, cụ thể là: Anh Hà Văn Đ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc là 472.000.000,đ (*bốn trăm bảy mươi hai triệu đồng*) và nợ lãi: 3.666.082,đ (*ba triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm tám mươi hai đồng*) tính đến ngày 18/3/2020 và khoản lãi phát sinh đến thời điểm anh Hà Văn Đ tắt toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Sơn La theo Hợp đồng tín dụng số 01/2019 ngày 27/6/2019 giữa hai bên. Chị Vàng Thị L không có trách nhiệm phải trả nợ cùng.

Về án phí: Chị Vàng Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại chị Vàng Thị L số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004971 ngày 14/2/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

Số: 65 /2020/TB-TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 26 tháng 3 năm 2020

**THÔNG BÁO
Kết quả về hộ tịch**

Kính gửi: UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014; Điều 269 Bộ luật Tổ tụng dân sự; khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Quyết Thắng về kết quả giải quyết về việc: Công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 65/2020/QĐST- HNGĐ ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị Lan, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Văn Đức, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vàng Thị Lan và anh Hà Văn Đức.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La Thông báo cho UBND phường Quyết Thắng được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch (*Giấy chứng nhận kết hôn số 114, ngày 25/10/2010*)./.

Nơi nhận:

-UBND Phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

